TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2020/HS-ST
Ngày: 13 - 5 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn An

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Sĩ Trinh và Ông Vũ Văn Diệm

-Thư ký phiên tòa: Ông Đào Hùng Thái - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Đồng Xoài

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Dũng - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Văn V (tên gọi khác: C), sinh năm 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú ấp 6, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Bùi Văn D, sinh năm 1968 và bà Hồ Thị H, sinh năm 1976, bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không,

Tiền sự 01: Ngày 11/5/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Đ (nay là thành phố Đ), tỉnh Bình Phước ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 05/QĐ-TA với thời gian 24 (hai mươi bốn) tháng.

Về nhân thân: Ngày 13/6/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Đ (nay là thành phố Đ), tỉnh Bình Phước xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* (Tại Bản án số 62/2016/HSST ngày 13/6/2016).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 31/12/2019 cho đến nay "bị cáo có mặt".

Người bị hại:

Anh Trương Công Cao N, sinh năm 1991; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú ấp 02, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước "vắng mặt".

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Hải Y, sinh năm 1993; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú ấp 02, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước "có mặt".

Chị Phạm Thị L, sinh năm 1988; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tổ 4, khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước "vắng mặt".

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1991; ấp 6, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 08/10/2019, Bùi Văn V gặp anh Trương Công Cao N trước cổng trường Trung học cơ sở T, thành phố Đ thì anh N rủ V đi ăn uống. Anh N điều khiển xe mô tô biển số 93P1-894.35 chở V đi đến nhà anh Nguyễn Văn B tại ấp 6, xã T, thành phố Đ để uống rượu. Tại đây, V hỏi mượn xe mô tô của anh N khoảng 05 phút để đi mua ma túy đá thì anh N đồng ý, V điều khiển xe mô tô biển số 93P1-894.35 đến tiệm game bắn cá "K", thuộc khu phố T, phường T để gặp người bạn tên D (không rõ nhân thân, lai lịch) để mua ma túy đá nhưng không có nên V vào chơi game bắn cá và thua hết số tiền 300.000 đồng. Lúc này V tự ý nảy sinh ý định cầm cố xe mô tô của anh N cho bà Phạm Thị L là chủ tiệm game để lấy tiền nạp đổi điểm chơi game tiếp. Sau đó V tự ý cầm cố xe cho bà L với số tiền 4.500.000 đồng thì được bà L đổi tiền thành điểm và nạp trực tiếp vào máy game bắn cá, V chơi thua hết số tiền trên rồi đi về nhà. Anh N thấy V không đem xe mô tô về trả nên ngày 09/10/2019 đến Công an xã T trình báo vụ việc bị V chiếm đoạt xe mô tô.

Tại kết luận định giá tài sản số 155/KLĐG ngày 21/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Đ kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, biển số 93P1-894.35, số máy: JA36E-0155548, số khung: R LHJA360 X EY100755 đã qua sử dụng trị giá 8.700.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 09/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ đã truy tố bị cáo Bùi Văn V về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn V mức án từ 12 đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn V đồng ý bồi thường cho chị Nguyễn Hải Y số tiền 15.000.000 đồng tương ứng với giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt.

Bị cáo V tại phiên tòa đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đ, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 09/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn V khai nhận: Sau khi mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển số 93P1-894.35 của anh Trương Công Cao N đi mua ma túy đá, thì khoảng 17 giờ ngày 08/10/2019 bị cáo đến tiệm game bắn cá "K" của bà Phạm Thị L để chơi game, do chơi thua hết số tiền 300.000 đồng nên bị cáo đã nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe mô tô của anh N cho bà Phạm Thị L để lấy số tiền 4.500.000 đồng và được bà L đổi điểm trực tiếp vào máy chơi game bắn cá.

Mặc dù quá trình điều tra bà Phạm Thị L không thừa nhận việc nhận cầm cố chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển số 93P1-894.35 cho bị cáo V. Tuy nhiên xét lời khai nhận tội của bị cáo cơ bản phù hợp với lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội; phù hợp với kết luận điều tra; biên bản định giá tài sản, cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do muốn có tiền chơi game bắn cá nên sau khi mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển số 93P1-894.35 của anh Trương Công Cao N đi mua ma túy đá, thì khoảng 17 giờ ngày 08/10/2019 sau khi chơi game bắn cá thua hết số tiền 300.000 đồng tại tiệm game bắn cá "K", thuộc khu phố T, phường T thì Bùi Văn V đã đem cầm cố chiếc xe mô tô của anh N để lấy tiền chơi game bắn cá.

Tại kết luận định giá tài sản số 155/KLĐG ngày 21/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Đ kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, biển số 93P1-894.35, số máy: JA36E-0155548, số khung: R LHJA360 X EY100755 đã qua sử dụng (hiện không thu hồi được) trị giá 8.700.000 đồng.

[3] Hành vi lợi dụng sự tin tưởng của chủ sở trong việc giao tài sản sau đó chiếm đoạt trái phép của bị cáo Bùi Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo Điều 175 của Bộ luật Hình sự. Do giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 8.700.000 đồng nên Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đ truy tố bị cáo về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Bị cáo là người đã thành niên, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc lợi dụng sự tin tưởng của người bị hại anh Trương Công Cao N trong việc giao tài sản rồi đem cầm cố nhằm chiếm đoạt tài sản là hành vi phạm tội nhưng vì mục đích chơi game mà bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người người bị hại, là khách thể được pháp luật bảo vệ. Về nhân thân ngày 13/6/2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Đ (nay là thành phố Đ), tỉnh Bình Phước xử phạt 09 (chín)

tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Ngày 11/5/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Đ (nay là thành phố Đ), tỉnh Bình Phước ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 05/QĐ-TA với thời gian 24 (hai mươi bốn) tháng nhưng bị cáo không biết lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần xử phải phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Bị cáo được xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt như: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên cần xem xét trong việc lượng hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[7] Đối với bà Phạm Thị L là chủ tiệm game bắn cá, quá trình điều tra bà L không thừa nhận việc nhận cầm cố chiếc xe mô tô Honda Blade biển số 93P1-894.35 cho bị cáo V để chơi game. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ đang tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ để có căn cứ xử lý theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn V đồng ý bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Hải Y số tiền 15.000.000 đồng tương ứng với giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt. Xét sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là tự nguyện, phù hợp với các quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đ tại phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn V phạm tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 31/12/2019.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Bùi Văn V phải bồi thường cho chị Nguyễn Hải Y số tiền 15.000.000 đồng.

"Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn

yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015".

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

4. Về án phí sơ thẩm:

Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo V phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo V phải chịu 750.000 đồng *(Bảy trăm năm mươi nghìn đồng)*.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./

<u>Nơi nhận</u>:
- *Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND Thành phố Đ;*
- *VKSND tỉnh Bình Phước;*
- *Chi cục THADS Thành phố Đ;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.*
- *CA Thành phố Đ;*
- *Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS-VP*.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

đã ký

Lê Văn An